

Phụ lục V
Appendix V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CÔNG TY
CỔ PHẦN RƯỢU HAPRO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Số: 03./BC-CTR
No:/BC-...

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2023
..., month... day....year...

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

Năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.
To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: **CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU HAPRO**
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Khu công nghiệp Hapro, xã Lê Chi, huyện Gia Lâm, TP. Hà Nội.
- Điện thoại/Telephone: 024.38.276.600, Fax: 024.38.276.600, Email: haprovodka@haprogroup.vn
- Vốn điều lệ/Charter capital: 32.978.600.000 đồng
- Mã chứng khoán/Stock symbol: HAV
- Mô hình quản trị công ty/Governance model: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc /General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện/The implementation of internal audit: Not yet implemented.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
	0102164984/NQ-HĐQT	28/9/2022	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022)/ Board of Directors (Semi-annual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Bà Dương Thị Lam	Chủ tịch HĐQT	16/07/2020	
2	Ông Đinh Tiến Thành	Thành viên HĐQT	16/07/2020	
3	Ông Nguyễn Quang Vinh	Thành viên HĐQT	16/07/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Director' member	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings attended by Board of Directors	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
1	Bà Dương Thị Lam	4/4	100%	
2	Ông Đinh Tiến Thành	4/4	100%	
3	Ông Nguyễn Quang Vinh	4/4	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

- Công tác giám sát của HĐQT đối với hoạt động của Ban Giám đốc luôn thường xuyên, liên tục. HĐQT tập trung giám sát việc tuân thủ, chấp hành luật doanh nghiệp; điều lệ công ty, quy chế quản trị của Công ty.

- HĐQT Công ty giám sát việc thực hiện các chủ trương và nghị quyết của ĐHCĐ thường niên đã đề ra trong kỳ đại hội.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any): không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022)/Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual report/annual report):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	2/2022/NQ-HĐQT	01/01/2022	Thông qua phương án hoạt động 6 tháng của Công ty	100%
2	12/2022/NQ-HĐQT	01/6/2022	Thông qua phương án cho thuê nhà kho dự thừa của Công ty	100%
3	41/2022/NQ-HĐQT	09/8/2022	Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
4	92/2022/NQ-HĐQT	15/12/2022	Tổng kết tình hình kinh doanh năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo năm 2022/Board of Supervisors/Audit Committee (Semi-annual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán/ Information about members of Board of Supervisors or Audit Committee:

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Bà Vũ Thị Mai Hồng	Trưởng ban	18/6/2010	Cử nhân kinh tế ngành kế toán
3	Ông Cao Mạnh Tuấn	Thành viên	05/11/2021	Cử nhân
4	Bà Vũ Thị Hà	Thành viên	05/11/2021	Cử nhân

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán/Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
---------	---	--	--	--	---

	<i>Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	<i>attended</i>	<i>rate</i>		
1	Bà Vũ Thị Mai Hồng	2/2	100%	100%	
2	Ông Cao Mạnh Tuấn	2/2	100%	100%	
3	Bà Vũ Thị Hà	2/2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors or Audit Committee:*

Ban kiểm soát đã tham dự họp các cuộc họp Hội đồng quản trị khi được mời tham dự. Ban kiểm soát đã soát xét, có ý kiến các văn bản nội bộ của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành ban hành trong quá trình quản trị, điều hành Công ty nhằm đảm bảo theo đúng định hướng và chủ trương theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông và tuân thủ pháp luật.

Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đánh giá tình hình tài chính của Công ty đảm bảo phản ánh đúng tình hình tài chính của công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*the coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành trong quá trình quản trị, điều hành Công ty nhằm đảm bảo hoạt động tuân thủ đúng quy định pháp luật

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có)/*Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any): không có*

IV. Ban điều hành/*Board of Management*

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /</i>
1	Ông Đinh Tiến Thành	24/07/1971	Thạc sỹ Kinh tế	28/04/2020

V. Kế toán trưởng/*Chief Accountant*

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Bà Đoàn Thị Kim Vân	22/01/1981	Thạc sỹ Kế toán và Kiểm toán	15/9/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance:*

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, và Thư ký công ty đã tham gia đầy đủ theo quy định về quản trị công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2022) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report/annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *Theo phụ lục 01 đính kèm.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *không có*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *không có*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo : *không có*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *không có*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *không có*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2022)/Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report/annual report)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ : *Theo phụ lục 02 đính kèm.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: *không có*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: không có

Nơi nhận:

Recipients:

- Như trên;
- Lưu: VT ,
- Archived: ...

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS



Dương Thị Lam

**CÔNG TY CỔ PHẦN
RƯỢU HAPRO**

**PHỤ LỤC I
DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY NĂM 2022
(Kèm theo báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2022)**

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relat ionship with the Company</i>
1	2		3	6	7	8	9	10	11
1	Đinh Tiến Thành		Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc			28/04/2020			
1.1	Đinh Văn Đán								Bố
1.2	Phạm Thị Bích Liên								Mẹ
1.3	Đinh Thị Lan Hương								Em gái
1.4	Hoàng Mạnh Hải								Em rể
1.5	Nguyễn Thị Cẩm Bình								Vợ
1.6	Đinh Tiến Đạt								Con trai
1.7	Đinh Nguyên Vũ								Con trai
1.8	Nguyễn Đức Trọng								Bố vợ
1.9	Vũ Thị Thanh Hoa								Mẹ vợ
1.10	Nguyễn Thị Cẩm Ly								Em vợ
2	Dương Thị Lam		Chủ tịch HĐQT			16/7/2020			



/s/

2.1	Dương Xuân Thành							Bố
2.2	Đoàn Thị Công							Mẹ
2.3	Dương Xuân Thủy							Em ruột
2.4	Đào Tiến Lục							Chồng
2.5	Đào Hồng Phúc							Con
3	Nguyễn Quang Vinh		Thành viên HĐQT			16/7/2020		
3.1	Nguyễn Thị Chiến							Mẹ đẻ
3.2	Tạ Văn Hiệp							Bố Vợ
3.3	Hoàng Thị Thu							Mẹ Vợ
3.4	Nguyễn Thị Thanh Mai							Chị Gái
3.5	Nguyễn Thanh Vân							Chị Gái
3.6	Nguyễn Thanh Hương							Chị Gái
3.7	Tạ Thị Hằng							Vợ
3.8	Nguyễn Quang Minh							Con trai
3.9	Tạ Ngọc Sơn							Em Vợ
4	Vũ Thị Mai Hồng		Trưởng BKS			18/6/2010		
4.1	Vũ Thị Lương							Mẹ đẻ
4.2	Vũ Quang Toàn							Bố đẻ (đã mất)
4.3	Vũ Thị Lương Hiền							Chị gái
4.4	Vũ Trọng Hà							Chồng
4.5	Vũ Trúc Linh							Con gái
4.6	Vũ Lâm Dũng							Con trai
5	Bà Vũ Thị Hà		Thành viên BKS			05/11/2021		
5.1	Vũ Văn Sơn							Bố đẻ

5.2	Bùi Thị Xuân							Mẹ đẻ
5.3	Vũ Văn Giang							Anh trai
5.4	Vũ Ngọc Nhã							Em trai
5.5	Kim Thị Hương							Em dâu
5.6	Nguyễn Kiến Trường							Bố chồng
5.7	Bùi Thị Quý							Mẹ Chồng
5.8	Nguyễn Kiến Giang							Chồng
5.9	Nguyễn Kiến Gia Khiêm							Con
5.10	Nguyễn Kiến Gia Khánh							Con
5.11	Nguyễn Kiến Thanh							Anh Chồng
5.12	Lê Thị Hiền							Chị dâu
8	Ông Cao Mạnh Tuấn		Thành viên BKS			05/11/2021		
8.1	Cao Văn Tân							Bố đẻ
8.2	Nguyễn Thị Kim Dung							Mẹ đẻ
8.3	Cao Mạnh Tấn							Em trai
8.4	Đinh Trần Thu Phương							Vợ
8.5	Cao Mạnh Thắng							Con trai
8.6	Đinh Hồng Sơn							Bố vợ
8.7	Trần Thị Kim Oanh							Mẹ vợ
8.8	Đinh Quang Anh							Anh trai vợ



**CÔNG TY CỔ PHẦN
RƯỢU HAPRO**

PHỤ LỤC II
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ NĂM 2022
(Kèm theo báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2022)

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	2		3	6	7	8	9	10
1	Đình Tiến Thành		Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc					
1.1	Đình Văn Đán							
1.2	Phạm Thị Bích Liên							
1.3	Đình Thị Lan Hương							
1.4	Hoàng Mạnh Hải							
1.5	Nguyễn Thị Cẩm Bình							
1.6	Đình Tiến Đạt							
1.7	Đình Nguyên Vũ							
1.8	Nguyễn Đức Trọng							
1.9	Vũ Thị Thanh Hoa							
1.10	Nguyễn Thị Cẩm Ly							
1.11	Tổng Công ty Thương mại Hà Nội – CTCP ("Hapro")		Ông Đình Tiến Thành là đại diện quản lý vốn của Hapro tại HAV			3.297.860	10%	



58

2	Dương Thị Lam		Chủ tịch HĐQT					
2.1	Dương Xuân Thành							
2.2	Đoàn Thị Công							
2.3	Dương Xuân Thủy							
2.4	Đào Tiến Lục							
2.5	Đào Hồng Phúc							
2.6	Tổng Công ty Thương mại Hà Nội – CTCP ("Hapro")		Bà Dương Thị Lam là đại diện quản lý vốn của Hapro tại HAV			13.053.210	39,58%	
3	Nguyễn Quang Vinh		Thành viên HĐQT					
3.1	Nguyễn Thị Chiến							
3.2	Tạ Văn Hiệp							
3.3	Hoàng Thị Thu							
3.4	Nguyễn Thị Thanh Mai							
3.5	Nguyễn Thanh Vân							
3.6	Nguyễn Thanh Hương							
3.7	Tạ Thị Hằng							
3.8	Nguyễn Quang Minh							
3.9	Tạ Ngọc Sơn							
3.10	CTCP Vang Thăng Long		Ông Nguyễn Quang Vinh là đại diện quản lý vốn của VTL tại HAV			100.000	3,03%	
4	Vũ Thị Mai Hồng		Trưởng BKS					
4.1	Vũ Thị Lương							
4.2	Vũ Quang Toàn							

4.3	Vũ Thị Lương Hiền						
4.4	Vũ Trọng Hà						
4.5	Vũ Trúc Linh						
4.6	Vũ Lâm Dũng						
4.7	Tổng Công ty Thương mại Hà Nội – CTCP (“Hapro”)		Bà Vũ Thị Mai Hồng là đại diện quản lý vốn của Hapro tại HAV			1.648.930	0,5%
5	Bà Vũ Thị Hà		Thành viên BKS				
5.1	Vũ Văn Sơn						
5.2	Bùi Thị Xuân						
5.3	Vũ Văn Giang						
5.4	Vũ Ngọc Nhã						
5.5	Kim Thị Hương						
5.6	Nguyễn Kiến Trường						
5.7	Bùi Thị Quý						
5.8	Nguyễn Kiến Giang						
5.9	Nguyễn Kiến Gia Khiêm						
5.10	Nguyễn Kiến Gia Khánh						
5.11	Nguyễn Kiến Thanh						
5.12	Lê Thị Hiền						
8	Ông Cao Mạnh Tuấn		Thành viên BKS				
8.1	Cao Văn Tân						
8.2	Nguyễn Thị Kim Dung						
8.3	Cao Mạnh Tấn						
8.4	Đình Trần Thu Phương						



8.5	<i>Cao Mạnh Thắng</i>							
8.6	<i>Đinh Hồng Sơn</i>							
8.7	<i>Trần Thị Kim Oanh</i>							
8.8	<i>Đinh Quang Anh</i>							

